TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Y** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày 27 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đình Thị Thanh Hải.

2.Ông Nguyễn Quang Huy.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký,Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:43/2018/HSST ngày 29/6/2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo :

Hoàng Văn L - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 08 tháng 7 năm 1987 tại Y

Nơi cư trú: Tổ X, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hoá: 9/12.

Dân tộc : Kinh. Giới tính: Nam.

Tôn giáo: Không Quốc tịch : Việt Nam.

Con ông: Hoàng Văn Đ - sinh năm 1942.

Con bà: Nguyễn Thị M - sinh năm 1947.

Cùng trú tại tổ X, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Vợ: Hà Thị H – sinh năm 1987 (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 31/01/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 01 tháng về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. (Chưa được xóa án tích).

Ngày 31/10/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tổng hợp hình phạt cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành 03 năm 09 tháng 13 ngày tù. (Chưa được xóa án tích)

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt 20/3/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Chí D - sinh năm 1981

Trú tại: thôn 3, xã Minh Tiến, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên đã mua Hêrôin sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 19/3/2018 Hoàng Văn L đi lên phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai mua được của một người không biết tên, tuổi và địa chỉ 10 gói ma túy với giá 500.000 đồng mang về Y để sử dụng và bán kếm lời. Khi về đến Y Long bỏ 01 gói ra sử dụng và đi đến nhà Nguyễn Chí D ngủ nhờ qua đêm. Đến 09 giờ 45 phút ngày 20/3/2018 L và D cùng nhau đi chơi, khi đi đến Bến xe M thuộc thôn N, xã A, thành phố Y thì D hỏi mua ma túy. L nhất trí bán cho D 01 gói ma túy loại Hêroin với giá 190.000 đồng, sau đó cả hai đi lên đồi keo gần đó sử dụng (L và D mỗi người sử dụng hết một gói). Khi L sử dụng xong thì đi xuống đường trước, L có gặp và bán cho một người đàn ông (Không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy lấy 200.000 đồng. D sử dụng xong ma túy thì đi xuống và cả hai tiếp tục đi đến thôn Đ, xã A, thành phố Y thì bị tổ công tác Công an thành phố Y bắt quả tang thu giữ trên người L 06 gói ma túy loại Hêroin có trọng lượng là 0,14 gam; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA; 01 ví giả da và 850.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại phiên tòa Hoàng Văn L thành khẩn, khai báo, thừa nhận đã bán 02 gói Hêrôin cho Nguyễn Chí D và một người đàn ông không biết tên được 390.000 đồng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Cáo trạng số: 42/CT-VKS-TP ngày 28/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Truy Bị cáo Hoàng Văn L về tội"Mua bán trái

phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm q khoản 1 Điều 251; điểm s khoản1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận tội và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 20/3/2018, tại khu vực Bến xe M, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Hoàng Văn L đã bán trái phép 01 gói Hêrôin cho Nguyễn Chí D. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của Nguyễn Chí D và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngày 31/01/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 01 tháng về tội: Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. (Chưa được xóa án tích), Ngày 31/10/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tổng hợp hình phạt cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành 03 năm 09 tháng 13 ngày tù. (Chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân, làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh, trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân bị cáo Hoàng Văn L là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng bất chính cho bản thân và để bán kiếm lời bị cáo đã cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, song do sống buông thả, nên bị cáo sa vào con đường nghiện chất ma túy. Đây thể hiện ý thức, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, thì mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú về hành vi phạm tội của bản thân được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, không có tài sản riêng, không có thu nhập . Nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Chí D là đối tượng mua Hêrôin của L mục đích sử dụng cho bản thân. Xác định hành vi của L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm . Do đó, Cơ quan điều tra Công an thành phố Y ra quyết định xử lý hành chính đối với L là phù hợp.

Hoàng Văn L khai nhận mua ma túy của một người nhưng không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. nên không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,08 gam ma túy thu giữ của Hoàng Văn L, Cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định. Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 0,14 gam ma túy Cơ quan điều tra đã lấy ra 0,08 gam làm mẫu vật giám định còn lại 0,06 gam đã được niêm phong xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 02(Hai) vỏ phong bì sau khi mở niêm phong, túi nilon và giấy gói. Xét thấy nay không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu vàng, trắng, đen và 01 ví giả da màu đen thu giữ của Hoàng Văn L. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 850.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn L trong đó 390.000 đồng là do L bán ma túy mà có nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 460.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự

Áp dụng khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về "Án phí và lệ phí Tòa án"

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Hoàng Văn L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2018.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam ma túy loại Hêroin đã được niêm phong trong một phong bì của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, mặt trước phong

bì có ghi:" Vật chứng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Hoàng Văn L đang mặc khi bắt quả tang ngày 20/3/2018, mặt sau phòng bì các mép được dán kín có tên và chữ ký của các thành phần tiến hành niêm phong và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Tịch thu tiêu hủy: 02(Hai) vỏ phong đã mở niêm phong, túi nilon và giấy gói.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 390.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn L.

Trả cho bị cáo Hoàng Văn L: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu vàng,trắng, đen đã qua sử dụng lắp hai sim có số thuê bao 01678 396 495 và 0914 657 903; 01 ví giả da màu đen và 460.000 đồng. Nhưng được tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chí D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Y;
- Chi cục THADS TP Y.
- Trại giam; Công an TP Y;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa